Phụ lục

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2024 CỦA CHI CỤC KIỂM LÂM

(Kèm theo Báo cáo số: 1175 /BC-CCKL ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Kiểm lâm)

STT	Cơ quan, địa phương	Biên chế công chức giao năm 2023	Số công chức có mặt tại thời điểm 31/8/2023						Biên chế chưa thực hiện	Hợp đồng lao động theo NĐ 111	Kế hoạch biên chế công chức năm 2024	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó								
				Cấp trưởng và tương đương	Cấp phó và tương đương	Trưởng phòng thuộc chi cục (Ban), TP	Phó phòng thuộc chi cục (Ban), PP	Công chức				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
	Chi cục Kiểm lâm	**171**	**155**		**2**	**15**	**23**	**115**	**16**	**12**	**171**	
1	Lãnh đạo Chi cục	3	2		2				1		3	
2	Phòng Tổ chức, hành chính	7	7			1	1	5	0	1	7	
3	Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và BTTN	5	5			1	1	3	0		5	
4	Phòng Sử dụng và phát triển rừng	6	6			1	1	4	0		6	
5	Phòng Thanh tra, pháp chế	5	4			1	1	2	1		5	
6	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCC rừng	7	5			1	1	3	2	1	7	
7	Hạt Kiểm lâm huyện An Lão	20	20			1	2	17	0	1	20	
8	Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân	17	16			1	2	13	1	1	17	
9	Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn	10	10			1	2	7	0	1	10	
10	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ	10	8			1	2	5	2	1	10	
11	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát	10	8			1	1	6	2	1	10	
12	Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn	7	7			1	1	5	0	1	7	
13	Hạt Kiểm lâm LH Tuy Phước - Quy Nhơn	10	10			1	2	7	0	1	10	
14	Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn	14	13			1	2	10	1	1	14	
15	Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh	20	16			1	2	13	4	1	20	
16	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh	20	18			1	2	15	2	1	20	